TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 26-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Liêm và bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký TAND huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên toà:ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở TAND huyện Tứ Kỳ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Viết H, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: thôn Đ, xã D, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Viết U và bà Phạm Thị M, gia đình có hai chị em bị cáo là con thứ hai; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Bản án số 43/2012/HSST ngày 20/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2019 (chưa được xoá án tích);

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/02/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

** Bị hại:*

+ Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1958;

+ Bà Phùng Thị P, sinh năm 1958;

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1967 và ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963

Đều trú tại: thôn H, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương;

Ông Tr, bà P, bà T và ông T đều vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* anh Vũ Công H1, sinh năm 1996;

Trú tại: thôn Đ, xã D, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

* Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1986;

+ Ông Phạm Văn N, sinh năm 1969;

+ Anh Đào Đình V, sinh năm 1996;

+ Ông Vũ Công R, sinh năm 1965;

+ Chị Vũ Thị L, sinh năm 1990

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Viết H đã có 01 tiền án về tội "Cướp tài sản" chưa được xoá án tích. Vào ngày 24/01/2022 và ngày 05/02/2022, Vũ Viết H đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vũ Viết H và Vũ Công H1 là bạn quen biết từ trước. Khoảng 08 giờ, ngày 05/02/2022, H1 nhắn tin rủ H sang địa phận thôn H, xã H trộm cắp cây, H đồng ý. H1 điều khiển xe mô tô hiệu FULAI, loại 110X, màu đen, BKS 29U2-6... của ông Vũ Công R (bố đẻ H1). H mang theo chiếc cưa sắt cầm tay và 01 chiếc thuổng kim loại. Khi đến vườn nhà ông Nguyễn Văn Tr ở thôn H, xã H, thấy không có người nên H1 dừng xe, H và H1 đi vào khu vườn phía sau nhà ông Tr, đến vị trí cây vối, dùng thuổng và cưa nhánh rễ cây. Khi H1, H đang cưa đứt nhánh rễ cây nhưng chưa dịch chuyển được cây khỏi vị trí thì bị lực lượng Công an xã H cùng người dân phát hiện, yêu cầu về Trụ sở UBND xã H lập biên bản vụ việc và thu giữ các vật chứng gồm: 01 cưa tay, 01 thuổng bằng kim loại, quản lý của Vũ Viết H 01 điện thoại di động Vivo 1610 màu hồng, lắp sim số 0899.276....; 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng, lắp sim số 0794.131.... của Vũ Công H1; 01 xe máy nhãn hiệu FULAI. Cùng ngày bà Phùng Thị P giao nộp cho cơ quan Công an 01 thuổng bằng kim loại.

Vụ thứ hai: Quá trình sau khi bị đưa về trụ sở UBND xã Hà Thành, H và H1 còn khai nhận cũng bằng thủ đoạn nêu trên, khoảng 07 giờ ngày 24/01/2022, H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FULAI, BKS 29U2 6... đến nhà H rủ đi trộm cắp cây cảnh. H đồng ý mang theo 01 cưa tay, 01 thuổng kim loại. H1 chở H đến địa phận thôn H, xã H. Khi đến gần nhà bà Phùng Thị P dừng lại, quan sát không có người, H cầm cưa, thuổng cùng H1 đi đến vị trí cây khế cao khoảng hơn 3m, đường kính gốc 30cm, thân có ba chạc, một chạc bị khô (chết). H, H1 dùng thuổng đào đất xung quanh, dùng cưa cắt các rễ cây, đánh bật cây và cưa các cành nhỏ, chỉ để lại thân và phần gốc. Tiếp đó, H, H1 đi bộ sang khu vực vườn của bà Trần Thị T cách đó khoảng 50m. H, H1 đến vị trí cây khế chua, cao khoảng 2,5m, đường kính gốc 19cm, cây có 03 nhánh dùng thuổng đào đất xung quanh gốc, đánh bật gốc lên. Sau khi đánh xong, H, H1 bê hai cây khế trộm cắp được của nhà bà T và nhà bà P lên xe kéo mượn được của anh Nguyễn Văn D. Sau đó H điều khiển xe mô tô, còn H1 ngồi sau giữ xe kéo để chở hai cây khế về nhà, khi đến nơi, H lấy cây khế của nhà bà P, H1 lấy cây khế trộm cắp được ở nhà bà T trồng tại vườn nhà mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTS ngày 11/02/2022, Hội đồng định giá tài sản - UBND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương kết luận:

+ 01 cây vối cao từ mặt đất đến ngọn 2,8m, tán rộng 1,1m, đường kính gốc 14cm. Dáng cây thẳng, tán lá xanh cây sống bình thường, thời điểm ngày 05/02/2022 có giá trị 70.000 (cây số 03 của ông Nguyễn Văn Tr).

+ 01 cây khế có chiều cao 3,25m, đường kích thân gốc 30cm, cây có 03 chạc, chạc thứ nhất dài 55cm, đường kính thân 15cm (chạc nhánh cây khô chết), chạc thứ 2 dài 2m, đường kính thân 10cm, cạch thứ ba dài 2,05m, đường kính thân cây 08cm (cây số 01 của bà Phùng Thị P) thời điểm ngày 24/01/2022 có giá trị 600.000 đồng.

+ 01 cây khế có chiều cao 2,9m, đường kích gốc 19cm, đường kính thân giữa 16cm, cây có 03 chạc, chạc thứ nhất dài 1,2m, đường kính thân 08cm, chạc thứ 2 dài 1,17m, đường kính thân 09cm, chạc thứ ba dài 1m, đường kính thân 11cm (cây số 02 của bà Trần Thị T) thời điểm ngày 24/01/2022 có giá trị 400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSTK ngày 25-4-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáoVũ Viết H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Viết H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Viết H từ 09 đến 12 tháng tù tính từ ngày tạm giam; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Vivo 1610 màu hồng; 01 điện thoại di động Nokia 105. Tịch thu tiêu huỷ 01 cưa tay; 02 thuổng kim loại; 02 sim điện thoại; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là ông Tr, bà P và vợ chồng bà T, ông Tân và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Công H1 đều đề nghị giải quyết vắng mặt; bà P và vợ chồng ông T, bà Tuân đã nhận lại tài sản, các bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh H1 nhất trí với việc Toà án phát mại tài sản chiếc điện thoại Nokia 105 nộp ngân sách nhà nước và nhất trí với việc tịch thu chiếc sim điện thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là H pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của bị cáo phù H với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản, ngày 24/01/2022, tại gia đình bà Phùng Thị P và bà Trần Thị T ở thôn H, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Vũ Viết H và Vũ Công H1 đã lén lút, chiếm đoạt của gia đình bà Phùng Thị P 01 cây khế có giá trị 600.000 đồng, gia đình bàTrần Thị T 01 cây khế có giá trị 400.000 đồng; Tiếp đến ngày 05/02/2022, H và H1 trộm cắp của gia đình ông Nguyễn Văn Tr ở thôn H, xã H, huyện Tứ Kỳ 01 cây vối có giá trị 70.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản 1.070.00 đồng. Bị cáo H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật, nhưng do bản chất ham chơi, lười lao động đã cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác. Mặc dù giá trị tài sản mà các lần bị cáo trộm cắp đều dưới 2.000.000 đồng, nhưng do H đều đã bị kết án về tội chiếm đoạt, chưa được xóa án tích nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS, như quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, cần phải được xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Mặc dù bị cáo Vũ Viết H đã có tiền án, chưa được xóa án tích, do đây là tình tiết định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm". Tuy nhiên bị cáo thực hiện nhiều hành vi phạm tội ở các thời điểm khác nhau, mỗi hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình đã bồi thường cho các bị hại; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi bị Công an xã H phát hiện và mời về trụ sở làm việc, các bị cáo đã tự khai ra hành vi trộm cắp tài sản của nhà bà P và bà T vào ngày 24/01/2022 nên được hưởng tình tiết người phạm tội "đầu thú", đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tai điểm b, s, h

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, nhưng dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với hành vi phạm tội ngày 05/02/2022, bị cáo và H1 chưa đánh và dịch chuyển cây vối của ông Tr ra khỏi vị trí ban đầu thì bị phát hiện, thuộc trường H chưa đạt chưa hoàn thành. Vì vậy HĐXX áp dụng Điều 57 BLHS khi lượng hình đối với bị cáo cho phù H.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự; bà P và bà T đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra việc giải quyết: anh Nguyễn Văn D đã cho H mượn xe kéo nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra để trả lại tài sản cho các bị hại và trả xe kéo cho anh D. Do vậy, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu FULAI màu trắng, BKS 29U2-6... và 01 điện thoại Iphone X là của ông Vũ Công R (bố đẻ của Vũ Công H1) ông R không biết H1 sử dụng để đi trộm cắp, cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho ông R nên không đặt ra giải quyết. Đối với 01 cưa tay, 02 thuổng bằng kim loại là công cụ sử dụng vào việc phạm tội; 01 sim số 0899.276.... của H và sim số ...2.099.585 của H1 không còn giá trị nên cần tịch thu cho tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại di động Vivo 1610 màu hồng của Vũ Viết H và 01 điện thoại di động Nokia 105 của Vũ Công H1 sử dụng vào việc phạm tội nên cần phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với Vũ Công H1 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt, tài sản mà H1 trộm cắp hai lần, mỗi lần đều dưới 2 Tr nên không cấu thành tội phạm. Hành vi của H1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính là phù H.

[11] Về án phí: Bị cáo Vũ Viết H phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 57, Điều 38 của BLHS;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Viết H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt bị cáo Vũ Viết H **09** (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/02/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Vivo 1610 màu hồng của Vũ Viết H, 01 điện thoại di động Nokia 105 của Vũ Công H1. Tịch thu cho tiêu huỷ 01 cưa tay dài 52cm, 02 thuổng kim

loại, 01 sim điện thoại số 0899276... của Vũ Viết H và 01 sim điện thoại số ...2999585 của Vũ Công H1.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 06-5-2022).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Vũ Viết H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương, VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân